

Viêm màng não (Meningitis)

Lời giải trừ trách nhiệm: Tài liệu này chỉ có mục đích hướng dẫn mà thôi. Xin hỏi ý kiến bác sĩ của quý vị hoặc các chuyên viên y tế khác để bảo đảm thông tin này đúng với con quý vị.

Não bộ và tủy sống được bọc bằng một lớp màng gọi là màng não. Việc nhiễm trùng hoặc sưng màng não được gọi là viêm màng não. Thường có một chất dịch ở giữa màng não và não bộ hoặc tủy sống, gọi là dịch não tủy (cerebrospinal fluid - CSF). Trong bệnh viêm màng não, dịch não tủy bị nhiễm trùng.

Các nguyên nhân gây ra viêm màng não (Causes of meningitis)

Viêm màng não là nhiễm trùng do siêu vi hoặc vi khuẩn gây ra. Các nguyên nhân hiếm có hơn gồm có nấm và tế bào ác tính (ung thư). Nói một cách tổng quát, viêm màng não do vi khuẩn gây ra (viêm màng não vi khuẩn) nặng hơn viêm màng não do siêu vi gây ra (viêm màng não siêu vi). Phần lớn các em bị viêm màng não siêu vi hoàn toàn bình phục. Một số các em bị viêm màng não có thể có các vấn đề về lâu về dài, nhưng điều này tùy thuộc vào nguyên nhân gây ra nhiễm trùng và tuổi của em.

Các triệu chứng thông thường là: - (Common symptoms are:)

- Sốt cao độ.
- Nhức đầu.
- Ói mửa và không thích ăn.
- Mệt mỏi và buồn ngủ.
- Cáu kỉnh.

Các triệu chứng khác có thể gồm có: - (Other symptoms may include:)

- Cổ bị cứng.
- Than phiền là ánh sáng làm đau mắt (chứng sợ ánh sáng).
- Phát ban (nổi đốm nhỏ hoặc bị thâm da).
- Điểm mềm của trẻ sơ sinh (thóp đầu) có thể phồng lên.
- Bị lẫn lộn.
- Lên cơn co giật (động kinh).
- Thay đổi nhịp thở (nhANH hoặc chậm).
- Đi đứng khó khăn hoặc đau bắp chân.

Viêm màng não vi khuẩn (**Bacterial meningitis**)

Nguyên nhân thông thường nhất gây ra viêm màng não vi khuẩn ở Úc trước kia là *Haemophilus influenzae* loại b (Hib). Kể từ khi một loại thuốc chủng ngừa chống Hib được đưa ra vào năm 1993, số lượng bệnh này mỗi năm giảm xuống trên 90 phần trăm. Hiện nay, hai loại vi khuẩn thông thường nhất gây ra viêm màng não ở trẻ em là cầu khuẩn màng não (meningococcus) (quý vị cũng nên coi tờ dữ kiện Nhiễm não mô cầu ([Meningococcal infection fact sheet](#))) và phế cầu khuẩn (pneumococcus). Tất cả các loại vi khuẩn này sống trong mũi hoặc cổ họng, và trong một số trường hợp hiếm khi xảy ra thì có thể vào mạch máu rồi gây nhiễm trùng màng não.

Viêm màng não do não mô cầu và viêm màng não Hib có thể được chuyển qua (truyền qua) các em khác mặc dù điều này đòi hỏi phải có sự tiếp xúc mật thiết và thường không xảy ra. Thuốc kháng sinh có thể được cấp cho gia đình và bạn bè thân để tránh bệnh này lan truyền. Viêm màng não do phế cầu khuẩn gần như không bao giờ lan truyền qua người khác. Thuốc chủng ngừa một loại cầu khuẩn màng não (loại C) được đưa vào Lịch Trình Chủng Ngừa Úc (Australian Immunisation Schedule) trong năm 2003 và thuốc chủng ngừa phế cầu khuẩn được đưa vào trong năm 2005.

Điều quan trọng là phải theo dõi các em đã từng bị viêm màng não vi khuẩn để coi có các vấn đề về lâu về dài nào không, nhất là về thính giác. Các em coi có vẻ bình thường khi xuất viện sau khi bị viêm màng não vi khuẩn rất ít khi có các vấn đề được phát hiện ra sau này, và nhiều vấn đề trước đây sẽ được cải thiện theo thời gian. Điều quan trọng là phải cho em thử nghiệm về thính giác và dự các cuộc khám lại với bác sĩ nhi khoa.

Viêm màng não siêu vi (**Viral meningitis**)

Viêm màng não siêu vi thường ít nghiêm trọng hơn viêm màng não vi khuẩn rất nhiều, ngoại trừ khi siêu vi cũng làm não bị sưng (viêm não) kèm theo viêm màng não. Các loại bệnh có thể gây viêm màng não siêu vi hoặc viêm não gồm có bệnh quai bị (mumps), bệnh sởi (measles) và bệnh bại liệt (polio). Tất cả các bệnh này đều có thể được ngăn ngừa qua việc chích ngừa (coi các bảng chích ngừa trên tờ dữ kiện Chích Ngừa ([Immunisation fact sheet](#))). Vì bệnh sởi và bệnh quai bị bây giờ ít xảy ra do kết quả của việc chích ngừa, hiện nay siêu vi đường ruột là các loại siêu vi thông thường nhất gây ra viêm màng não. Siêu vi đường ruột có thể hiện diện trong các chất tiết ra từ đường hô hấp hoặc trong phân và lọt vào miệng vì tay, thức ăn hoặc thức uống bị nhiễm bẩn. Rửa tay có thể làm giảm việc lan truyền các siêu vi này.

Chọc dò tủy ống (**Lumbar puncture**)

Chất dịch ở quanh tủy sống, được gọi là CSF, có thể được lấy mẫu để coi nó có bị nhiễm trùng không bằng cách dùng kim chích vào lưng. Làm vậy được gọi là chọc dò tủy sống (coi tờ dữ kiện Chọc dò tủy sống ([Lumbar puncture fact sheet](#))). Kim được chích vào giữa hai đốt xương trên cột sống (đốt xương sống) và vào tới chất dịch CSF. Kim không chích vào tủy sống. Chất dịch CSF ở lưng cũng giống y như chất dịch quanh não bộ và do đó cho quý vị các thông tin y như nhau khi thử nghiệm.

Ngăn ngừa (**Prevention**)

Có một số nguyên nhân gây ra viêm màng não, chẳng hạn như vi khuẩn Hib, cầu khuẩn màng não loại "C" và phần lớn các loại phế cầu khuẩn, cũng như các loại siêu vi quai bị, sởi và bại liệt, có thể được ngăn ngừa qua việc chích ngừa. Quý vị hỏi bác sĩ gia đình hoặc dịch vụ y tế địa phương để biết thêm chi tiết (coi tờ dữ kiện Chích Ngừa ([Immunisation fact sheet](#))).

Chữa trị (Treatment)

Nếu quý vị lo ngại là con mình có thể bị viêm màng não thì quý vị phải đem con tới bác sĩ hoặc bệnh viện tại địa phương ngay lập tức.

Viêm màng não vi khuẩn có thể được chữa trị bằng thuốc kháng sinh trong khi viêm màng não siêu vi có thể rất ít cần sự chữa trị. Cách mỗi em bị ảnh hưởng của bệnh đều khác nhau.

Nên nhớ (Remember)

- Phần lớn các em bị viêm màng não hoàn toàn bình phục.
- Nếu con quý vị đã từng bị viêm màng não vi khuẩn thì điều quan trọng là phải được bác sĩ của quý vị theo dõi.
- Đảm bảo là con quý vị được chích ngừa đúng thời hạn. Kiểm tra với bác sĩ gia đình của quý vị.



Bệnh Viện Nhi Đồng
Westmead
ĐT: (02) 9845 3585
Fax: (02) 9845 3562

<http://www.chw.edu.au/>



Bệnh Viện Nhi Đồng
Sydney, Randwick
ĐT: (02) 9382 1688
Fax: (02) 9382 1451

<http://www.sch.edu.au/>



Kaleidoscope, Mạng Lưới Y Tế
Trẻ Em vùng Hunter
ĐT: (02) 4921 3670
Fax: (02) 4921 3599

www.kaleidoscope.org.au